

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/DS-ST

Ngày: 20-01-2025

“Về việc tranh chấp hợp
đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lưu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thu Tâm
- Bà Lê Thị Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** bà Phan Ngọc Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 299/2024/TLST-DS ngày 18/11/2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2024/QĐXXST-DS ngày 11/12/2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S. Địa chỉ: B - B N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Gia T - Chức vụ: Chuyên viên. Địa chỉ: Lầu F - B N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

2. **Bị đơn:** ông Lê Chí H, sinh năm: 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: 314/74/67 A, phường C, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/01/2024 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S và lời trình bày của người đại diện ông Trần Gia T trong quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:

Ngày 09/03/2020, ông H có ký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông H, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 20.356.558 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6,128,669 đồng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/05/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 09/01/2024, ông H còn nợ các khoản sau: Dư nợ gốc: 23.263.331 đồng. Lãi quá hạn: 29.092.804 đồng. Tổng cộng 52.356.135 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông H có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên ông H vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký. Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Chí H phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/01/2024 là 52.356.135 đồng, trong đó: Dư nợ gốc: 23.263.331 đồng; Lãi quá hạn: 29.092.804 đồng và ông Lê Chí H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 10/01/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn ông Lê Chí H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần thông báo về phiên hòa giải nhưng ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S và cũng không tham gia hòa giải nên không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa: Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán thực hiện thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S với ông Lê Chí H là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là ông Lê Chí H đã được thông báo việc mở phiên tòa đến lần thứ hai nhưng

vắng mặt không lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt ông Lê Chí H theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần S có ký với ông Lê Chí H hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lê Chí H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 20.356.558 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Lê Chí H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6.128.669 đồng. Mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; Lãi suất tại thời điểm cấp thẻ: 2,6%/tháng; Lãi suất trong hạn hiện tại: 2,6%/tháng (lãi suất quá hạn: 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại); Thời hạn thanh toán: Chủ thẻ phải thanh toán cho S1 số tiền đến hạn hoặc số tiền tối thiểu và hoặc trước ngày đến hạn được ghi trên thông báo giao dịch; Phương thức thanh toán: Nộp tiền mặt/Chuyển khoản/Trích nợ tự động từ tài khoản thanh toán. Hình thức vay là tín chấp. Do ông Lê Chí H vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngày 23/5/2021, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Lê Chí H vẫn không có thiện chí trả nợ. Đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Lê Chí H trả nợ nhưng ông H vẫn không trả nợ. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu ông H trả nợ gốc vay 23.263.331 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015.

[3] Về lãi suất: Ngân hàng thương mại cổ phần S cùng với ông Lê Chí H đã thỏa thuận mức lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng N hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận. Vì vậy, ông H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tiền nợ lãi tính đến ngày 20/01/2025 là 40.494.038 đồng như Ngân hàng đã yêu cầu.

[4] Từ các phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S, buộc ông Lê Chí H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền gốc là 23.263.331 đồng, tiền lãi tính đến ngày 20/01/2025 là 40.494.038 đồng. Kể từ ngày 21/01/2025 ông Lê Chí H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

[5] Tại phiên tòa, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tỉnh Long An là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê Chí H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 35, 39, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng N.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Lê Chí H .

Buộc ông Lê Chí H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền gốc là 23.263.331 đồng, tiền lãi tính đến ngày 20/01/2025 là 40.494.038 đồng, tổng cộng là 63.757.369 đồng. Kể từ ngày 21/01/2025, ông Lê Chí H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê Chí H phải nộp 3.188.000 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 1.308.903 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0028104 ngày 08/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Lưu Thủy